

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST
Ngày 15 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Yên, ông Tường Duy Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 121/2021/TLST - HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lò Văn K, sinh năm 1980 tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản N, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc Thái; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn B, sinh năm 1951, con bà Lò Thị T, sinh năm 1956; vợ Vi Thị M (Đã ly hôn), có 01 con; tiền sự: Không, có 03 tiền án: (Đều chưa được xóa án tích)

Tại bản án số 158/HSST/2002 ngày 20/9/2002 Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 06 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt ngày 28/3/2007; chấp hành xong án phí ngày 09/9/2004.

Tại bản án số 01/HSST/2009 ngày 23/10/2009 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, theo khoản 1 Điều 136; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 15/11/2011; chấp hành xong án phí ngày 04/12/2009.

Tại bản án số 33/HSST/2012 ngày 16/11/2012 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 02/8/2019; chấp hành xong án phí ngày 08/8/2013.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2021 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân nghiện chất ma túy, khoảng 08 giờ ngày 10/01/2021 Lò Văn K đi bộ từ nhà đến bản Nà Ngum, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên mục đích tìm mua ma túy sử dụng, đến nơi K gặp và mua được 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 40 viên Methamphetamine của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết với giá 1.200.000 đồng, mua được ma túy K cho vào vỏ bao thuốc lá WHIETHORSE cất giấu trong người đi xe khách xuống thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu để làm thuê. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày K đang đứng ở khu vực Km 286 + 900 Quốc lộ 6 thuộc địa phận tiểu khu 3, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra, khi thấy tổ công tác đến K vứt vỏ bao thuốc lá bên trong đựng 40 viên hồng phiến xuống đất thì bị tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng: 01 vỏ bao thuốc lá bên trong đựng 40 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY nghi là Methamphetamine.

Ngày 10/01/2021, cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành xác định khối lượng 40 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Lò Văn K được 04 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,5 gam làm mẫu gửi trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu K.

Tại kết luận giám định số 323 ngày 12/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu K là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ là 04 gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố Lò Văn K về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn K từ 06 năm, 06 tháng đến 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 35 viên nén màu hồng = 3,5 gam Methamphetamine, mảnh nilon màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Lò Văn K; 01 vỏ bao thuốc lá WHIEHORSE màu vàng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị thu giữ là Methamphetamine, có tổng khối lượng 04 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Thái không quen biết ở huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an huyện Mộc Châu lập hồi 17 giờ 30 phút, ngày 10/01/2021; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định, bản kết luận giám định số 323 ngày 12/01/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Methamphetamine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] *Khung hình phạt áp dụng*: Xét thấy tại bản án số 33/2012/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2012 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên áp dụng điểm p “*Tái phạm nguy hiểm*” khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lò Văn Khương 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích. Xác định lần phạm tội này là tình tiết định khung hình phạt do vậy hành vi của bị cáo Lò Văn K tàng trữ 04 gam Methamphetamine đã vi phạm điểm o “*Tái phạm nguy hiểm*”, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích nhưng xác định là tình tiết định khung nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[5] *Về vật chứng*: Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 35 viên nén màu hồng = 3,5 gam Methamphetamine, mảnh nilon màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Lò Văn K; 01 vỏ bao thuốc lá WHIEHORSE màu vàng. Xét là vật bị Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành cùng vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông dân tộc Thái đã bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ, do đó không có căn cứ điều tra làm rõ, vì vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày do đó Hội đồng xét xử không ra Quyết định tạm giam sau phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn K 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 35 viên nén màu hồng = 3,5 gam Methamphetamine, mảnh nilon màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì đựng Test thử ma túy của Lò Văn K; 01 vỏ bao thuốc lá WHIEHORSE màu vàng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La ;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà